

Bản án số: 29/2019/DS-ST.

Ngày 28/5/2019.

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN- TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trường Sơn.

2. Ông Nguyễn Thế Mạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên.

Đại diện VKSND huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2019, tại trụ sở TAND huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2019/TLST-DS ngày 14/01/2019 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-DS ngày 24/4/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2019/QĐST-DS ngày 09/5/2019; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: 02 Láng Hạ, quận ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Khánh – Chủ tịch HĐQT. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T – Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Agribank chi nhánh huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: khối phố M, thị trấn N, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt.*

- *Bị đơn:* Ông Bùi L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Th, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1978.

2. Chị Bùi Thị H, sinh năm 1999.

3. Anh Bùi Văn Đ, sinh ngày 01/02/2001.

Cùng địa chỉ: Thôn Th, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. (*tất cả đều vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 15/5/2017, ông Bùi L có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (sau đây gọi tắt là Agribank) số

tiền 230.000.000đ theo Hợp đồng tín dụng số 65/Dtri/HĐTD, mục đích vay: dệt vải; lãi suất trong hạn 9%/năm; lãi suất quá hạn 13.5 %/1 năm; thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 15/03/2018 (định kỳ trả nợ gốc 1 lần). Để đảm bảo cho khoản vay trên, hộ gia đình ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H đã thế chấp căn nhà cấp 4 diện tích xây dựng 96,2m² gắn liền với thửa đất số 593, tờ bản đồ số 05, diện tích 207m² tại thôn Thi Lai, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 65/Dtri/HĐTC ngày 12/05/2017. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, vợ chồng ông Liêm không trả được nợ lãi, nợ gốc. Do đó Agribank khởi kiện yêu cầu ông Bùi L phải trả số tiền nợ gốc là 230.000.000đ, lãi trong hạn đến ngày 26/5/2019 là 42.665.000 đồng, lãi quá hạn 12.592.500 đồng, tổng cộng 285.257.000 đồng. Trường hợp ông Liêm không thanh toán số nợ trên thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi các khoản nợ trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Bùi L và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị H, chị Bùi Thị H, anh Bùi Văn Đ cố tình trốn tránh, không có văn bản trả lời ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên hòa giải và phiên họp công khai chứng cứ mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án. Do ông Bùi L, bà Hương, chị Hường, anh Đô không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của kiểm sát viên: TAND huyện Duy Xuyên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định; thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã cố tình trốn tránh mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Về nội dung vụ án: Theo Hợp đồng tín dụng số 65/Dtri/HĐTD và Giấy nhận nợ đã thể hiện ông Bùi L đã vay của nguyên đơn số tiền 230.000.000 đồng. Ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng, vi phạm điều khoản của hợp đồng do đó nguyên đơn có quyền khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Các tài liệu chứng cứ của vụ án gồm:

- Hợp đồng tín dụng số 65/Dtri/HĐTD ngày 15/5/2017.
- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 65/Dtri/HĐTC ngày 12/05/2017.
- Thông báo thu hồi nợ của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.
- Các bản kê tính lãi.
- Các tài liệu liên quan đến tư cách pháp nhân của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Các tình tiết sự kiện không phải chứng minh:

- Khoản tiền nợ gốc đã được giải ngân, tài sản thế chấp, mức lãi suất, khoản tiền lãi trong hạn các bên đương sự đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Bùi L, Huỳnh Thị H, chị Bùi Thị H, anh Bùi Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Liêm, bà Hương, chị Hường, anh Đô theo qui định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung vụ án:* Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngày 05/9/2016, ông Bùi L có vay của Agribank số tiền 230.000.000 đồng. Hai bên đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 65/Dtri/HĐTD ngày 15/5/2017. Số tiền đã giải ngân là 230.000.000đ theo Giấy nhận nợ ngày 15/5/2017 do ông Bùi L ký nhận. Lãi suất trong hạn 9%/năm; lãi suất quá hạn 13.5 %/1 năm; thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 15/03/2018 (định kỳ trả nợ gốc 1 lần). Ngày 12/05/2017, hộ gia đình vợ chồng ông Bùi L và Huỳnh Thị H và Agribank, chi nhánh huyện Duy Xuyên đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 65/Dtri/HĐTC, theo đó hộ ông Liêm bà Hương dùng tài sản là thế chấp căn nhà cấp 4 diện tích xây dựng 96,2m² gắn liền với thửa đất số 593, tờ bản đồ số 05, diện tích 207m² tại thôn Thi Lai, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam để đảm bảo cho khoản tiền vay nói trên. Sau khi vay, ông Liêm không trả nợ gốc, nợ lãi mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, đôn đốc nên các bên đã xảy ra tranh chấp.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Đối với khoản tiền nợ gốc: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 65/Dtri/HĐTD ngày 15/5/2017, giấy nhận nợ ngày 15/5/2017 thể hiện Agribank đã giải ngân cho ông Liêm số tiền 230.000.000 đồng. Sau khi được giải ngân số tiền trên, ông Liêm không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc dù đến hạn thanh toán. Vì vậy thấy có đủ căn cứ để buộc ông Bùi L phải trả cho Agribank số nợ gốc là 230.000.000 đồng.

Đối với khoản tiền lãi: Theo yêu cầu của nguyên đơn, tiền lãi trong hạn tính đến ngày 26/5/2019 là 42.665.000 đồng, lãi quá hạn 12.592.500 đồng. Đây là tiền lãi được tính theo mức lãi suất đã được hai bên thỏa thuận trong hợp đồng. Sự thỏa thuận của hai bên trong hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận. Do đó có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Bùi L phải có nghĩa vụ trả số tiền lãi trong hạn là 42.665.000 đồng, lãi quá hạn 12.592.500 đồng (tính đến ngày 26/5/2019).

Đồng thời ông Liêm và bà Hương phải có nghĩa vụ trả số tiền lãi quá hạn đối với số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận Hợp đồng tín dụng số 65/Dtri/HĐTD ngày 15/5/2017 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ trên.

Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Do ông Bùi L vi phạm hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng tín dụng nên căn cứ vào Điều 299, 323 Bộ luật dân sự năm 2015 và các nội dung đã thỏa thuận của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản

gắn liền trên đất số 65/Dtri/HĐTC ngày 12/5/2017 đã được ký kết giữa hộ gia đình ông Bùi L, bà Huỳnh Thị H và Agribank, cần chấp nhận yêu cầu của Agribank về việc xử lý tài sản thế chấp của hộ gia đình ông Bùi L để đảm bảo cho việc thu hồi nợ.

Về án phí: Ông Bùi L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp cho Agribank.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 319, 323, 299 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, buộc ông Bùi L phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền đã vay tính đến ngày 26/5/2019 của Hợp đồng tín dụng số 65/Dtri/HĐTD ngày 15/5/2017 là: nợ gốc 230.000.000 và nợ lãi trong hạn là 42.665.000 đồng, lãi quá hạn 12.592.500 đồng, tổng cộng 285.257.000 đồng (*hai trăm tám mươi lăm triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng*).

- Từ ngày 27/5/2019, ông Bùi L tiếp tục chịu lãi quá hạn đối với số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận Hợp đồng tín dụng số 65/Dtri/HĐTD ngày 15/5/2017.

- Căn nhà cấp 4 diện tích xây dựng 96,2m² gắn liền với thửa đất số 593, tờ bản đồ số 05, diện tích 207m² tại thôn Thi Lai, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO732380 của hộ gia đình ông Bùi L là tài sản thế chấp cho khoản vay theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 65/Dtri/HĐTC ngày 12/5/2017 được xử lý theo Điều 299 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ông Bùi L phải chịu 14.262.850 đồng (*mười bốn triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm năm mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.780.000 đồng (*sáu triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 7590 ngày 11/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/5/2019). Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng